

PHẦN THỨ NHẤT: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Hiện nay, đất nước đang bước vào thời kì hội nhập và phát triển, nhiều thách thức được đặt ra cho vấn đề đào tạo nguồn nhân lực mới, đặc biệt là nguồn nhân lực có kiến thức và kỹ năng sống. Thực tiễn nói trên đòi hỏi các nhà trường không chỉ trang bị cho các em kiến thức mà còn phải rèn luyện cho các em những kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, đặc biệt là kỹ năng phòng chống bạo lực.

Thực tế đã cho thấy trong những năm gần đây, tình trạng bạo lực nhất là bạo lực học đường đã có chiều hướng gia tăng, phát triển phức tạp ở các cấp học. Vấn nạn này trở thành một vấn đề nóng bỏng, nhức nhối trong xã hội. Tính chất và mức độ không ngừng tăng cao. Bạo lực học đường không những xảy ra ở học sinh nam mà còn cả học sinh nữ. Không chỉ giữa học sinh với học sinh mà còn xảy ra giữa học sinh và giáo viên.

Theo số liệu thống kê của Bộ giáo dục và Đào tạo thì cứ khoảng 5.200 học sinh thì có một vụ đánh nhau. Cứ hơn 11.000 học sinh thì có một em bị buộc thôi học vì bạo lực. Cứ 9 trường thì có một trường có học sinh đánh nhau. Như vậy, có thể thấy, tỷ lệ trường học có bạo lực học đường khá cao. Tỷ lệ số học sinh có hành vi bạo lực theo số liệu thống kê cũng đáng kể.

1.2. Sự phát triển toàn diện, thiếu hụt về nhân cách là nguyên nhân gây ra thái độ bạo lực, học sinh thiếu khả năng kiểm soát hành vi ứng xử của bản thân, nhiều học sinh non nớt trong kỹ năng sống, sai lệch trong quan điểm sống. Vì thế, giáo dục kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường chính là giáo dục cho các em biết tự làm chủ trạng thái, cảm xúc của bản thân, biết tự kiềm chế, điều khiển tâm lý của mình trong cuộc sống. Đặc biệt, giáo dục kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường ngày càng trở nên cấp thiết đối với lứa tuổi học sinh vì đây là lứa tuổi đang hình thành giá trị nhân cách nhưng còn thiếu hiểu biết, dễ bị lôi kéo, kích động.

1.3. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và được phụ trách bởi Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Đội là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi.

Tại các liên đội Tiểu học trong những năm qua đã quan tâm tới giáo dục phòng tránh bạo lực học đường cho học sinh thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhưng kết quả còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân. Trong đó có nguyên nhân về biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh. Xuất phát từ những lí do nêu trên, việc lựa chọn đề tài “ ***Biện pháp nâng cao***

hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường cho học sinh trong trường Tiểu học” là rất cần thiết.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường cho đội viên, đề tài đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng giúp đội viên nhi đồng biết cách giải quyết các vấn đề khi gặp tình huống xảy ra bạo lực cho học sinh tại trường tiểu học.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

- + Khách thể nghiên cứu: Kỹ năng phòng tránh BLHĐ
- + Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại Liên đội trường Tiểu học Tân Hồng.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

- + Nghiên cứu cơ sở lý luận hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh.
- + Nghiên cứu về thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại các trường Tiểu học trong thời gian vừa qua.
- + Đề xuất biện pháp nhằm giúp cho việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại trường Tiểu học được tốt hơn trong thời gian tới.
- + Tổ chức khảo nghiệm về tính cần thiết và khả thi của các biện pháp phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại trường Tiểu học đã đề xuất.

5. Phương pháp nghiên cứu

- + Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận: Phương pháp phân tích, nghiên cứu tài liệu, sách báo để thu thập các thông tin cần thiết phục vụ cho đề tài.
- + Nhóm nghiên cứu thực tiễn: Khảo sát, điều tra thu thập thông tin về giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh.
- + Nhóm nghiên cứu tổng hợp, thống kê: Phương pháp thống kê, xử lý số liệu điều tra dung để lập bảng biểu trong quá trình lập phiếu điều tra, lập kết quả khảo nghiệm để thấy tính cần thiết và tính khả thi của đề tài.

6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu

- + Phạm vi, nội dung nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh Tiểu học
- + Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 8 năm 2023 đến tháng 03 năm 2024
- + Đối tượng khảo sát trong nghiên cứu: Các em đội viên nhi đồng đang học tại trường Tiểu học Tân Hồng năm học 2023 – 2024.

PHẦN THỨ HAI
BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG
TRÁNH BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG CHO HỌC SINH
TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC

1. Cơ sở lý luận

1.1. Một số khái niệm

- *Biện pháp* là cách thức xử lý công việc hoặc giải quyết một số vấn đề nào đó.

- *Giáo dục* là hiện tượng xã hội đặc biệt, bản chất của nó là sự truyền đạt và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử - xã hội của các thế hệ loài người.

- *Kỹ năng* là khả năng ứng dụng tri thức khoa học vào thực tiễn.

- *Phòng tránh* là ngăn ngừa, gây trở lực cho hành động hay tác động vào đối tượng nào đó.

- *Bạo lực* là hành vi sử dụng sức mạnh thể chất với mục đích gây thương vong, tổn hại một ai đó.

- *BLHD* (BLHĐ) là một dạng thức của bạo lực xã hội. Nó là những hành vi thô bạo, ngang ngược bất chấp công lý, đạo lý, xúc phạm, trấn áp người khác (có thể dung lời nói, hành động hoặc không có vũ khí...) gây nên những tổn thương tinh thần và thể xác ở phạm vi các mối quan hệ trong trường học (giữa giáo viên – học sinh, học sinh – học sinh).

- *Phòng tránh BLHD* là những cách làm giúp học sinh nâng cao được nhận thức và kỹ năng ngăn ngừa, phòng tránh những hành vi mâu thuẫn gây bạo lực trong học đường.

1.2. Ý nghĩa của việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh

Hiện nay, các phương tiện thông tin đại chúng đã và đang đưa tin rất nhiều về tình trạng BLHĐ. Trước đây, chúng ta thường nghĩ rằng BLHĐ là một vấn đề hết sức xa xôi và không xảy ra phổ biến. Vì vậy đã không thể lường trước được hậu quả của nó đối với giới trẻ và sự phát triển của xã hội. Hiện tượng học sinh đánh nhau là một thực tế không mới nhưng những hiện tượng học sinh đánh nhau ở một số nơi trong thời gian gần đây đã bộc lộ những tính chất nguy hiểm và nghiêm trọng.

Rõ ràng, BLHĐ đang là một vấn đề nóng bỏng, gây nhức nhối lòng người. Nó không chỉ ảnh hưởng đến những người trong cuộc mà còn ảnh hưởng tới cả một thế hệ trẻ, ảnh hưởng trực tiếp tới tương lai của dân tộc. Chính vì vậy, việc tuyên truyền kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh ngay từ khi còn nhỏ mang ý nghĩa thiết thực và hết sức cần thiết. Nó giúp các em hiểu và biết cách phòng tránh BLHĐ một cách chủ động, biết kiềm chế cơn nóng giận của bản thân tránh xảy ra xung đột lớn. Học sinh có kỹ năng phòng tránh các nguy cơ bạo lực có thể xảy ra cho bản thân và bạn bè xung quanh. Và đây chính là biện pháp tốt nhất để giảm thiểu tối đa tỷ lệ BLHĐ trong nhà trường.

1.3. Chuẩn yêu cầu cần đạt của việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại trường Tiểu học

- Học sinh hiểu được một số tình huống của BLHĐ đó là các hành động chửi bới hay lăng mạ, xỉ nhục hoặc trả đũa nhân phẩm, làm tổn thương về mặt tinh thần con người bằng những lời nói. Hoặc bằng một hình thức khác là đánh đập trực tiếp lên thân thể khiến sức khỏe bị tổn hại, chấn động tâm lý.

- Giáo dục cho học sinh một số kỹ năng

- + Kỹ năng nhận biết các dấu hiệu của BLHĐ biểu hiện qua các ứng xử hàng ngày giữa học sinh với nhau.

- + Kỹ năng bày tỏ chính kiến của mình để phê phán và tiếp nhận các cách phòng tránh BLHĐ. Hình thành cho học sinh kỹ năng nhận biết, phân tích, đánh giá các hành vi, biểu hiện thái độ của những người xung quanh, phân định đâu là đúng – sai, tốt – xấu.

- + Kỹ năng hòa nhập và tham gia các nhóm bạn, hội bạn nhằm phòng tránh BLHĐ. Biết tham gia vào các nhóm bạn khác nhau như nhóm bạn học tập, hội vui học tập, nhóm học tiếng anh, nhóm bạn chơi thân...

- + Kỹ năng làm chủ và ứng phó với hệ lụy do BLHĐ.

- + Kỹ năng kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi bị bạo hành. Cảm xúc của học sinh ở giai đoạn này thường chưa ổn định, dễ bị xáo trộn, dễ bị kích động dẫn

đến “ làm càn” hoặc bị trầm cảm quá mức dẫn đến hành vi tiêu cực. Học sinh nếu bị rơi vào thế bị bạo lực (bị ức hiếp, tẩy chay, bị đánh đập) sẽ bế tắc, không kiểm soát được mình dẫn tới hậu quả xấu.

+ Kỹ năng xử lý tình trạng khẩn cấp, bất thường khi xảy ra BLHĐ. Biết cầu cứu khi đối mặt với nguy cơ BLHĐ, đừng bao giờ để mình rơi vào thế bị động trở thành nạn nhân của những cuộc hành hung.

- Về thái độ, tình cảm:

+ Học sinh biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ khi rơi vào tình huống có thể bị BLHĐ.

+ Biết tôn trọng quyền toàn vẹn thân thể của mình và của người khác.

+ Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động, các buổi ngoại khóa của Câu lạc bộ “ Tình bạn” và các hoạt động do nhà trường tổ chức.

1.4. Nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ

1.4.1. BLHĐ

+ BLHĐ là những hành vi thô bạo, ngang ngược, bất chấp công lý, đạo đức, xúc phạm trăn át người khác gây nên những tổn thương về tinh thần và thể xác diễn ra trong phạm vi trường học.

- Các hành vi BLHĐ

+ Hành vi bạo lực về thể chất, gồm đánh nhau giữa các học sinh như đấm đá, túm tóc, cào cấu, xé áo... hoặc các hình phạt thể chất của nhà trường.

+ Hành vi bạo lực tinh thần, bao gồm việc tấn công bằng lời nói như xúc phạm nhau ở lớp, nhận xét không phù hợp, thiếu đúng đắn, lời nói giễu cợt khiếm nhã thóa mạ nhau thách thức nhau trên mạng xã hội... gây ức chế tinh thần dẫn đến trầm cảm hay tự tử.

+ Hành vi bạo lực tình dục, bao gồm hiếp dâm và quấy rối tình dục...đây được xem là dạng BLHĐ đáng lên án nhất.

+ Các dạng bắt nạt bạn học và mang vũ khí đến trường.

1.4.2. Hậu quả của BLHĐ

Ảnh hưởng đến bản thân học sinh: Cả nạn nhân và người thực hiện hành vi BLHĐ đều có hậu quả không hay về mặt thể xác. Nhẹ thì có thể là những vết bầm tím, nặng thì có thể phải nhập viện điều trị, tồi tệ hơn là có thể mất mạng.

Không chỉ về thể xác mà về tinh thần học sinh cũng như gia đình. Những đứa trẻ bị bạo lực, nhất là bạo lực ngôn ngữ thường cảm thấy bị tổn thương, chán nản, lo âu, cô đơn, suy sụp...Sự sợ hãi hoặc nỗi ám ảnh làm thế nào đối phó với kẻ bắt nạt có thể khiến trẻ bị stress. Thậm chí nếu kéo dài các em sẽ sợ hãi,

hoang mang, mất ngủ, căng thẳng tột độ, rơi vào khủng hoảng tinh thần, trầm cảm và dẫn đến sang chấn tâm lý nghiêm trọng.

Những học sinh chỉ chứng kiến mà không tham gia BLHĐ cũng bị ảnh hưởng. Khi chứng kiến các em sẽ sợ hãi, nếu thấy những kẻ gây bạo lực không bị trừng phạt thì các em chứng kiến có thể hòa theo và có khả năng trở thành kẻ có hành vi bạo lực trong tương lai hoặc có thể các em cảm thấy bị bắt lực, lâu dần sẽ tạo nên một nhóm người vô cảm trước những bất công hay nỗi đau của người khác. Từ đó làm các em mất lòng tin vào tình yêu, vào con người và vào chính mình.

BLHĐ, ngoài việc bị coi là sự vi phạm đạo đức nghiêm trọng, còn gây ra những hiện tượng bỏ học, chuyển trường... Ở mức cao nhất, kể cả kẻ gây ra hành vi BLHĐ hay nạn nhân của BLHĐ, nhiều em đã trở nên chai lỳ, bất cần đời, nổi loạn hoặc trở thành những phân tử bất mãn xã hội.

2. Thực trạng của vấn đề

2.1. Đặc điểm chung của Liên đội Tiểu học

2.1.1. Thuận lợi

- + Luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương và các bậc phụ huynh học sinh.
- + Đội ngũ giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giáo dục học sinh.
- + Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động Đội khá đầy đủ.

2.1.2. Khó khăn

- + Lứa tuổi tiểu học tuy dễ bảo hơn lứa tuổi khác nhưng việc kìm chế cảm xúc của các em còn nhiều hạn chế, dễ bị kích động, lôi kéo. Trong khi đó xung quanh trường học có rất nhiều tụ điểm vui chơi giải trí với nhiều thành phần xã hội khác nhau nên các em dễ bị kích động xúi giục. Chính điều này dẫn đến khả năng dễ xảy ra tình trạng BLHĐ là rất cao.
- + Học sinh trong trường đông, các em còn non nớt trong nhận thức và hành vi.
- + Một số cha mẹ thường hay lơ là, không quan tâm nhắc nhở con em mình mà phó mặc cho nhà trường.

2.2. Thực trạng của hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ trước khi áp dụng sáng kiến

Năm học 2023-2024, tổng số học sinh của toàn trường là 866 học sinh. Ngay trong những tháng đầu tiên của học kì I đã có một số học sinh có liên quan tới các vụ BLHĐ. Trong đó có những em nam vì muốn thể hiện mình là “*anh hùng*”, chỉ vì sĩ diện, thích thể hiện mà đánh nhau với một số bạn nam lớp khác

như trường hợp của em Lê Đức Hải lớp 5B và Nguyễn Mạnh Tiến lớp 5E. Có trường hợp em Đặng Thu Thảo sau một lần đi xuống nhà vệ sinh thì bị nhóm bạn nam trêu chọc, xô đẩy em vào người của các bạn nam khác. Từ sau hôm đó, em ấy rất mặc cảm, lên lớp ít nói, không hòa nhập với các bạn và thường xuyên lo sợ sẽ bị trêu ghẹo một lần nữa.

Thực tế, khi giáo viên vào cuộc thì các vụ bạo lực đã xảy ra, giáo viên chỉ cố gắng để vụ bạo lực đó không tiếp diễn. Còn những mầm mống, những nguy cơ để bùng nổ một vụ bạo lực mới giáo viên sẽ không thể biết. Vậy để giảm bớt các vụ BLHĐ thì chính các em phải có kỹ năng, chính các em phải biết điều tiết cảm xúc của mình, phải biết tự bảo vệ mình khi có nguy cơ bị bạo lực. Do vậy, tôi đã sử dụng phiếu điều tra để thu thập thông tin về tình trạng nhận thức về tình trạng BLHĐ trên 400 em học sinh khối 3,4,5. Kết quả điều tra như sau:

Bảng 1: Nhận thức của học sinh về tình trạng BLHĐ

Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Từng tham gia BLHĐ (các vụ gây gổ, ẩu đả, đánh nhau...)	90	22,5
Từng là nạn nhân của các hành vi BLHĐ	120	30
Từng chứng kiến các hành vi BLHĐ	150	37,5
Biết cách xử lý khi bản thân bị đe dọa bởi các hành vi BLHĐ	65	16
Biết cách xử lý khi chứng kiến bạn mình bị BLHĐ	70	17
Có kỹ năng phòng chống BLHĐ	75	18,7
Chưa có kỹ năng phòng chống BLHĐ	325	81,3

Nhìn vào bảng số liệu trên ta thấy tỷ lệ các học sinh đã từng tham gia BLHĐ và số em là nạn nhân của các hành vi BLHĐ còn khá cao chiếm 52,5 %. Đa số các em còn lúng túng, chưa biết cách xử lý khi bắt gặp các tình huống BLHĐ trong cuộc sống hàng ngày hoặc khi bản thân trở thành nạn nhân của BLHĐ. Điều này là nguyên nhân gây nên mất an toàn trật tự trong trường học.

2.3. Nguyên nhân:

*** Về phía giáo viên:**

- Giáo viên là người đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục kỹ năng phòng chống BLHĐ cho học sinh nhưng lại không được đào tạo bài bản về kiến thức chuyên sâu, cách tổ chức, phương pháp và hình thức triển khai, chủ yếu làm bằng kinh nghiệm thông qua quá trình tự tìm tòi học hỏi. Dẫn tới hiệu quả công tác giáo dục kỹ năng phòng chống BLHĐ chưa cao.

*** Về phía học sinh:**

- Học sinh còn thụ động, chưa tích cực tham gia vào các hoạt động dạy và học của giáo viên trên lớp.

- Do đặc điểm tâm sinh lý, các em còn non nớt cả về thể chất lẫn tinh thần, thiếu kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, do đó khi giải quyết vấn đề còn bồng bột, nóng vội, làm việc theo bản năng. Có những học sinh ngoan, nhưng các em chỉ chú trọng đến kiến thức, điểm số mà không quan tâm tới các hoạt động giáo dục khác, không ý thức được tầm quan trọng của việc được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng chống BLHĐ. Kết quả của các hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống bạo lực chưa cao, nạn BLHĐ vẫn còn tiếp diễn.

*** Về phía phụ huynh:**

Nhiều phụ huynh còn phó mặc việc giáo dục con cái cho nhà trường, chỉ lo gánh nặng kinh tế mà thiếu sự quan tâm, chưa thực sự gần gũi và giành nhiều thời gian cho việc học tập và rèn luyện của con em mình. Nhiều phụ huynh chưa nghiêm khắc, hoặc đôi khi nuông chiều thái quá, luôn đặt thành tích học tập lên hàng đầu mà ít quan tâm đến việc rèn luyện kỹ năng sống cho con, chưa hợp tác chặt chẽ và thường xuyên với nhà trường.

Từ thực trạng trên, đặt ra cho tôi suy nghĩ, quyết tâm đưa việc giáo dục kỹ năng phòng chống BLHĐ cho học sinh trở thành một mục tiêu giúp trang bị cho các em kiến thức và kỹ năng về phòng chống BLHĐ giúp các em trưởng thành hơn trong cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường.

3. Các biện pháp thực hiện

3.1. Tuyên truyền giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ thông qua tiết HĐTN dưới cờ, sinh hoạt Đội, sinh hoạt lớp, chương trình PTMN

*** Mục tiêu:**

Tuyên truyền, giáo dục, vận động nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm và năng lực của học sinh, gia đình và nhà trường trong việc chủ động tham gia phòng tránh, ngăn chặn những hành vi BLHĐ và cách nhận biết, làm chủ cảm xúc, trạng thái của bản thân để không bị lôi kéo vào những tình huống xảy ra bạo lực.

Tạo sân chơi bổ ích, thiết thực và hiệu quả cho các em đội viên thông qua các hoạt động vui chơi, tìm hiểu và trải nghiệm giáo dục, hình thành cho các em nhận thức và kỹ năng phòng tránh BLHĐ.

*** Nội dung:**

Tuyên truyền trong giờ chào cờ, phát thanh măng non, lồng ghép trong các tiết sinh hoạt Đội, sinh hoạt lớp xoay quanh chủ điểm phòng tránh BLHĐ.

*** Cách thực hiện:**

+ Thông qua tiết hoạt động trải nghiệm dưới cờ:

Bên cạnh các hoạt động tuyên truyền cần đẩy mạnh, nâng cao thực hiện mô hình “*Sân khấu hóa*” hấp dẫn, thu hút và hiệu quả hơn.

Chẳng hạn, trong tháng 11 chủ đề sinh hoạt tập thể tuần 12 là tổ chức *Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với BLHĐ”* giáo viên TPT Đội giao nhiệm vụ cho lớp trực tuần (5C) chuẩn bị tìm hiểu và thực hiện tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên phụ trách chi đội lớp trực tuần đã tổ chức thành công buổi trực tuần với các hoạt động như sau:

- Sân khấu hóa tiểu phẩm “*Làm anh vui thật*” (5p)

- Từ tiểu phẩm rút ra nội dung của chủ điểm sinh hoạt bằng các câu hỏi:

+ Theo bạn, Quân xử lý tình huống như vậy đã đúng chưa? Nếu là bạn, bạn sẽ xử lý như thế nào?

+ Nếu thấy 2 bạn đánh nhau trong 15 phút đầu giờ mà cô giáo chủ nhiệm chưa đến lớp bạn sẽ làm gì?

+ Theo bạn, BLHĐ để lại hậu quả như thế nào với bản thân học sinh và gia đình?

+ Theo bạn, có những biện pháp nào để phòng tránh BLHĐ?

- Sau phần tiểu phẩm giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “*Lịch sử*”. Luật chơi: Quản trò yêu cầu các bạn làm theo khi phạm luật, bạn nào phạm luật trò chơi sẽ được mời lên sân khấu, các bạn ở dưới hát và vỗ tay 3 lần bài hát “*Lớp chúng mình đoàn kết*” để tìm ra “*Quán quân*” của trò chơi.

Phụ lục 1 – Tiểu phẩm truyền thông “Làm anh vui thật”

Phụ lục 2 – Một số hình ảnh Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp – nói không với BLHĐ” (Phần minh chứng)

+ Thông qua giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội

Trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội bên cạnh việc sơ kết tình hình chung của chi đội, lớp đưa ra phương hướng hoạt động, lồng ghép việc khen thưởng động viên kịp thời những cử chỉ đẹp lời nói hay của các bạn trong tuần qua.

Phụ lục 3 - Một số hình ảnh tiết sinh hoạt Đội theo chủ đề “Thiếu nhi nói không với BLHĐ” (Phần minh chứng)

+ Thông qua chương trình phát thanh măng non

Giáo viên TPT giao nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ huy Liên đội tìm hiểu, viết bài về nội dung các biện pháp phòng tránh bạo lực nhất là BLHĐ. Sau đó, nộp bài. GV TPT sẽ duyệt bài và tổ chức cho phát thanh.

Nội dung của bài phát thanh sẽ được đội viên chuyên trách đọc phát thanh thực hiện vào giờ phát thanh măng non (thứ 2) tuần 1 của tháng. Phát thanh vào tháng 11 và tháng 3 của năm học.

Phụ lục 4 - Chương trình phát thanh măng non số 5 – tháng 11 “Tuyên truyền phòng tránh BLHĐ” (Phần minh chứng)

*** Điều kiện thực hiện:**

+ Căn cứ vào kế hoạch tổ chức nội dung sinh hoạt tập thể năm học 2023 – 2024 của Liên đội được Ban giám hiệu phê duyệt.

+ Loa đài, nội dung tuyên truyền.

3.2. Tổ chức cuộc thi vẽ tranh cổ động, sáng tác tiểu phẩm với chủ đề “Thiếu nhi Tân Hồng nói không với BLHĐ”

- Mục tiêu:

Tạo động lực giúp đội viên tìm hiểu sâu hơn về nội dung và kiến thức phòng tránh BLHĐ cũng như giúp giáo viên đánh giá được kiến thức, kỹ năng của các em về nội dung này.

- Nội dung:

Vẽ tranh cổ động, tuyên truyền và sáng tác tiểu phẩm, kịch bản về cách ứng phó, xử lý tình huống xảy ra BLHĐ.

- Cách thực hiện:

+ GV TPT thông qua kế hoạch với Ban giám hiệu nhà trường rồi lên kế hoạch cụ thể và phát động cuộc thi Vẽ tranh cổ động, tuyên truyền và sáng tác tiểu phẩm, kịch bản về cách ứng phó, xử lý tình huống xảy ra BLHĐ tới GVCN. TPT cung cấp đầy đủ và rõ ràng về nội dung, thời gian, cách thức, hình thức cũng như cách chấm, ba rem điểm và lưu ý với GVCN phụ trách chi đội. Thể lệ, cách thức thực hiện được quy định rõ trong kế hoạch tổ chức cuộc thi.

+ Phụ trách chi, lớp nhi đồng phát động tại chi đội/lớp mình và nhắc nhở chi đội/lớp thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung.

+ Thành lập BGK, chấm và tổng hợp giải cho cá nhân và các nhóm đạt giải của cuộc thi.

+ Công bố, tổng kết, trao giải, trưng bày sản phẩm.

+ Giáo viên TPT sử dụng các tác phẩm dự thi làm tài liệu tuyên truyền rộng rãi trong toàn trường.

Phụ lục 5 - Kế hoạch tổ chức cuộc thi vẽ tranh cổ động, sáng tác tiểu phẩm với chủ đề “Thiếu nhi Tản Hồng nói không với BLHĐ”

Phụ lục 6 - Hình ảnh một số tác phẩm dự thi.

*** Điều kiện thực hiện:**

+ Đảm bảo về cơ sở vật chất: Phòng học, đồ dùng, dụng cụ tổ chức cuộc thi vẽ tranh;

+ Có sự phối hợp chặt chẽ của GVCN, giáo viên mỹ thuật, Đoàn thanh niên, Hội cha mẹ HS trong việc hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi.

3.3. Tổ chức thành lập và sinh hoạt Câu lạc bộ “Tình bạn”

*** Mục tiêu**

Qua việc thành lập và sinh hoạt câu lạc bộ giúp học sinh hiểu biết về BLHĐ, hậu quả của BLHĐ và kỹ năng phòng chống BLHĐ. Từ đó góp phần ngăn chặn tình trạng BLHĐ xảy ra, giữ vững nề nếp, an toàn trật tự của trường học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tạo sân chơi bổ ích, thiết thực và hiệu quả cho các em thông qua các hoạt động vui chơi, tìm hiểu và trải nghiệm giáo dục, hình thành cho các em nhận thức và kỹ năng phòng tránh các tình huống BLHĐ.

*** Nội dung**

+ Tổ chức thành lập Câu lạc bộ “Tình bạn”.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ.

+ Triển khai kế hoạch hoạt động.

+ Động viên, khen thưởng và rút kinh nghiệm sau mỗi lần thực hiện hoạt động sinh hoạt Câu lạc bộ.

*** Cách thực hiện**

Để câu lạc bộ được thành lập đầu tiên là cần sự ủng hộ, nhất trí và chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường, sự nghiên cứu, đầu tư của GV TPT trong quá trình lên kế hoạch cũng như thực hiện và sự phối hợp của các giáo viên trong nhà trường.

- Quy trình thực hiện như sau:

+ **Bước 1:** Lập kế hoạch và Công tác chuẩn bị:

Ngay từ khi có định hướng thành lập Câu lạc bộ trong năm học giáo viên phụ trách phải lên kế hoạch hoạt động cụ thể cho câu lạc bộ về cơ cấu nhân sự cũng như các hoạt động sinh hoạt theo thời gian để trình lãnh đạo phê duyệt. Kế hoạch cần ngắn gọn, thể hiện được nhiệm vụ, yêu cầu và nội dung sinh hoạt của Câu lạc bộ.

Phụ lục 7 - Kế hoạch thành lập CLB “Tình bạn” (Phần minh chứng)

+ **Bước 2:** Thành lập Ban chủ nhiệm CLB gồm: Chủ nhiệm CLB, phó chủ nhiệm CLB và 90 thành viên.

Thời gian tổ chức: 1 lần/ tháng.

Số lượng thành viên là học sinh được thay đổi luân phiên lần lượt ở các khối 3,4,5 đảm bảo tất cả học sinh đều được tìm hiểu các kiến thức của nội dung giáo dục phòng tránh BLHĐ.

+ **Bước 3:** Xây dựng chương trình sinh hoạt CLB

Cần xây dựng chương trình hoạt động của câu lạc bộ xuyên suốt năm học, bám sát vào chủ đề hàng tháng để tiến hành hoạt động tạo nên hiệu quả thực tế đối với học sinh, gần gũi với đời sống xung quanh.

Chương trình phải phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học, gây hứng thú và kích thích sự sáng tạo, chủ động của học sinh, không lặp lại, rập khuôn...

Ở mỗi chương trình hoạt động, dựa vào kế hoạch của nhà trường giáo viên phụ trách Câu lạc bộ cần xây dựng kế hoạch hoạt động tỉ mỉ, chi tiết, xuyên suốt năm học.

Dưới đây là Dự kiến chương trình hoạt động của Câu lạc bộ “Tình bạn” trường Tiểu học Tân Hồng năm học 2023 – 2024.

Phụ lục 8 - Chương trình hoạt động của Câu lạc bộ “Tình bạn” (Phần minh chứng)

- Điều kiện thực hiện:

Để duy trì hoạt động của câu lạc bộ xuyên suốt trong quá trình một năm học đòi hỏi các chương trình hoạt động phải thay đổi liên tục, kết hợp giữa kiến thức và hoạt động ngoại khóa để thu hút sự tham gia của học sinh giúp học sinh không bị nhàm chán hay uể oải khi tham gia.

Cách thức tổ chức hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học, thu hút sự tham gia và sáng tạo của học sinh, rèn luyện cho học sinh tính chủ động, sáng tạo. Cần khen thưởng, tặng quà lưu niệm động viên các thành viên trong các buổi sinh hoạt.

Cần mời đại diện Hội Cha mẹ học sinh tham gia một vào hoạt động của Câu lạc bộ để thấy được những hiệu quả nhà câu lạc bộ mang lại cho con em. Nhờ đó, có thể tranh thủ được sự ủng hộ và kinh phí hoạt động từ phụ huynh, sự quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất để các em tham gia.

Phụ lục 9 - Một số hình ảnh sinh hoạt Câu lạc bộ “Tình bạn” (Phần minh chứng)

3.4. Thực hiện tốt vai trò của tổ tham vấn học đường trong việc tư vấn, hỗ trợ, giải quyết các tình huống về BLHD xảy ra.

*** Mục tiêu**

Duy trì và ổn định tình trạng tâm lý của học sinh, giúp các em tư duy, suy nghĩ và nhìn nhận vấn đề xung quanh một cách đúng đắn, hạn chế tình trạng BLHD, học sinh hư hỏng, quậy phá, bỏ học, trầm cảm..... ngăn chặn kịp thời tình trạng BLHD đã và đang gây ra, giúp học sinh định hướng tâm lý, tư tưởng, hình thành nhân cách đúng đắn và trở thành công dân tốt cho xã hội.

*** Nội dung**

Sử dụng các giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ các em học sinh đang tham gia BLHD, nạn nhân của các vụ BLHD hoặc những trường hợp HS có nguy cơ gây ra các vụ BLHD nhận ra việc làm sai trái. Từ đó quyết tâm thay đổi để trở thành một học sinh ngoan.

*** Cách thực hiện:**

Để học sinh thay đổi nhận thức giáo viên tư vấn phải thiết lập mối quan hệ nồng ấm, không phê phán; thu thập những lỗi nhận thức vô lý của học sinh; phân tích tình huống ở các góc độ khác nhau, giúp học sinh đặt mình vào vị trí của người khác, nhìn nhận sự việc từ quan điểm của người khác để có cách nhìn hợp lý hơn về bản chất của tình huống hay sự kiện, từ đó tìm ra giải pháp thay thế; thức tỉnh những ý nghĩ lạc quan tích cực và thực tế ở học sinh. Ví dụ đối với em Lê Minh Hiếu – lớp 5E là một học sinh cá biệt, thích gây gổ đánh nhau tổ tư vấn đã sử dụng các bước tư vấn sau:

- Bước 1: Thu thập thông tin

+ Điều tra: Thực hiện điều tra từ các bạn học sinh cùng lớp, cùng xóm, các em học sinh lớp dưới, qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên lớp dưới.

+ Quan sát: Chú ý quan sát các hành vi cụ thể ở trên lớp, giờ ra chơi, ra về ở những nơi em Lê Minh Hiếu có mặt.

+ Thông tin thu thập được

Em Lê Minh Hiếu là học sinh thích bạo lực, thích ra oai, thể hiện mình là người lớn hơn, em thường xuyên xin tiền, dọa nạt, đánh đập, có hành vi bắt nạt các em học sinh lớp dưới. Sau khi tìm hiểu tư vấn viên đã nắm được hoàn cảnh gia đình em: bố mẹ đi làm ăn xa, không có thời gian gần gũi, quan tâm, nhưng khi về lại hay mắng mỏ, đánh em.

- Bước 2: Thực hiện tư vấn

+ Thiết lập quan hệ: Gặp gỡ, tìm hiểu qua gia đình, giáo viên chủ nhiệm, bạn bè khác học trong lớp,...

+ Đánh giá: Đưa ra nhận định về vấn đề học sinh này gặp phải ở mức nào (khổ tâm, nhiều tâm)

+ Tìm hiểu và lựa chọn giải pháp: Tư vấn cho học sinh.

+ Thực hiện:

Giáo viên tư vấn rõ cho các em hiểu hành vi bất nạt các bạn ở lớp dưới là hành vi sai lệch. Đó là hành vi sai trái và chưa đúng.

Từ đó giúp học sinh có những hành động để giúp đỡ các bạn yếu hơn, nhỏ bé hơn và gặp khó khăn trong cuộc sống đó mới là hành vi tốt và đáng khen để hướng học sinh đến với những giá trị tốt đẹp hơn.

Tuyên dương và động viên em trong những sự việc cụ thể hơn để em cố gắng hơn nữa trong học tập và cuộc sống.

+ Kết thúc: Hứa hẹn và động viên học sinh để học sinh có động lực trong học tập và các hành vi tốt.

+ Xác định kết quả tư vấn cho học sinh: Giúp học sinh nhận biết những dấu hiệu bất thường về hành vi của bản thân.

Tiếp nhận, đánh giá những nhân tố tác động đến hành vi học sinh đang gặp phải để có hướng giải quyết đúng.

Phụ lục 10 - Một số hình ảnh khi tham vấn cho học sinh (Phần minh chứng)

*** Điều kiện thực hiện:**

Để hoạt động tham vấn tâm lý được tốt cần phải đảm bảo các yếu tố sau:

- Nhà trường có phòng tham vấn học đường với bàn ghế, tủ sách và một số phương tiện khác được bố trí để đảm bảo tính riêng tư, kín đáo, dễ tiếp cận.

- Cán bộ phòng tham vấn học đường đã được đào, được tập huấn bài bản và thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Cán bộ tham vấn là người biết lắng nghe, chia sẻ thân thiện, chân thật, tế nhị, khéo léo và phải nắm rõ những nguyên tắc kín đáo, riêng tư, bí mật nội dung cuộc tư vấn. Không phê phán, phán xét đạo đức. Tôn trọng ý kiến của học sinh. Ngôn ngữ phù hợp với trình độ học vấn, văn hóa của người được tư vấn không dùng ngôn ngữ thô bạo.

3.5. Thiết lập hộp thư “Điều muốn nói ” nhằm lắng nghe những tâm tư thầm kín và hỗ trợ giải đáp thắc mắc của HS liên quan đến BLHĐ

*** Mục tiêu:**

Giúp học sinh có thể gửi những tâm tư, nguyện vọng, thắc mắc, mong muốn của mình hay đơn giản chỉ là những suy nghĩ của các em về bạn bè, về học tập, về những xích mích nhỏ.... mà các em ngại, không dám trao đổi trực tiếp với ai. Từ đó đưa ra được các biện pháp hỗ trợ, tư vấn kịp thời giúp các em tự tin phần chần hơn trong giai đoạn dậy thì.

*** Cách thực hiện:**

Mỗi nhà trường nên có từ 1-2 hộp thư “*Điều muốn nói*” (có thể làm bằng hộp giấy, hộp nhôm kính,..). Chiếc hộp này được trang trí một cách bắt mắt, gồm nhiều hình ảnh ngộ nghĩnh, đáng yêu và được đặt ở một vị trí thuận tiện nhất.

Khi có những tâm tư, nguyện vọng mà các em ngại, không dám trao đổi trực tiếp với thầy cô, thì các em sẽ viết lại và gửi vào hộp thư. Vào thứ Sáu hàng tuần, GV Tổng phụ trách Đội sẽ mở hộp thư, đọc thư và gửi ý kiến của các em đến GV chủ nhiệm hoặc BGH nhà trường để có hướng giải quyết tích cực cho các em.

Hộp thư “*Điều muốn nói*” đã giúp cho nhà trường, GV chủ nhiệm và HS trở nên gần nhau, hiểu nhau hơn. Mô hình đã giúp các em HS dạn dĩ hơn, mạnh dạn bày tỏ, chia sẻ cảm nghĩ, mong muốn của mình hoặc đặt những câu hỏi, những điều mà bản thân gặp phải nhưng không dám nói trực tiếp.

Khi được giải đáp tận tình, các em vui vẻ, tự tin hơn và mỗi ngày đến trường trở thành một ngày vui từ đó thúc đẩy hiệu quả học tập cho các em.

Phụ lục 11 - Hộp thư “Điều muốn nói”, một số chia sẻ của học sinh (Phần minh chứng)

4. Kết quả khảo nghiệm

*** Mục đích:**

Nhằm xác định khả năng nhận thức và kỹ năng của học sinh sau khi áp dụng các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ đã nêu ở trên.

*** Nội dung:**

Khảo nghiệm kết quả sau khi áp dụng 5 biện pháp trên nhằm nâng cao kỹ năng phòng chống BLHĐ đảm bảo an toàn, trật tự trong trường học.

*** Đối tượng:**

Tổ chức khảo nghiệm cho 400/400 em học sinh tại liên đội trường Tiểu học Tân Hồng nhằm kiểm tra mức độ hứng thú và nhận thức của các em về vai trò, tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ.

*** Kết quả:**

Qua quá trình khảo nghiệm các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ tại liên đội trường Tiểu học Tân Hồng, tôi thấy các em đội viên nhi đồng đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ đối với bản thân các em và bạn bè xung quanh. Từ đó, các em chủ động tìm hiểu cách xử lý khi gặp tình huống BLHĐ để bảo vệ bản thân cũng như bạn bè xung quanh.

Để có được kết quả đó tôi đã tiến hành điều tra về kết quả thông hiểu kiến thức và có kỹ năng sau khi tôi áp dụng các biện pháp phòng tránh BLHĐ (Bảng 2). Tổng số người tham gia đánh giá là 400 em học sinh. Kết quả khảo sát được thể hiện qua bảng so sánh sau:

Bảng 2: Bảng so sánh đối chiếu về kết quả thử nghiệm các biện pháp trước và sau khi áp dụng các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ

Nội dung điều tra	Trước khi áp dụng		Sau khi áp dụng	
	SL	%	SL	%
Số HS từng tham gia BLHĐ (các vụ gây gỗ, ẩu đả, đánh nhau...)	90	22,5	10	2,5
Số HS từng là nạn nhân của các hành vi BLHĐ	120	30	12	3,0
Số HS từng chứng kiến các hành vi BLHĐ	150	37,5	25	6,25
Số HS biết cách xử lý khi bản thân bị đe dọa bởi các hành vi BLHĐ	65	16	275	68,7
Số HS biết cách xử lý khi chứng kiến bạn bị BLHĐ	70	17	305	76
Số HS chưa có kỹ năng phòng chống BLHĐ	75	18,7	365	92
Số HS có kỹ năng phòng chống BLHĐ	325	81,3	35	8,0

Từ bảng thống kê kết quả khảo nghiệm trên, chúng ta thấy rằng:

- Qua một thời gian thử nghiệm các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho thấy việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ đã thu hút được đông đảo đội viên yêu thích tham gia, bước đầu thực hiện được mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Sau khi thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học này, tôi nhận thấy các em đã có nhận thức đúng đắn về vai trò của các hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho bản thân mình. Điều này chứng tỏ các hoạt động giáo dục đã để lại ấn tượng khá sâu sắc, giúp các em nhìn nhận được vấn đề đúng đắn, không coi nhẹ thờ ơ như trước nữa.

- Sau khi thực hiện tốt các biện pháp nêu trên 100% thiếu nhi trong trường đã nhận biết được những hậu quả do BLHĐ mang lại. Tỷ lệ học sinh tham gia BLHĐ đã giảm rõ rệt toàn trường có 97,5% các em có ý thức giao tiếp ứng xử đúng mực, đoàn kết nhân ái với người xung quanh 2,5 % còn lại các em có xảy ra mâu thuẫn nhẹ nhưng được giáo viên và bạn bè khuyên nhủ các em đã biết kiềm chế bản thân, làm chủ cảm xúc, giải quyết được khúc mắc, không bị a dua lôi kéo và tránh được tình trạng xô xát xảy ra. Số vụ xảy ra xô xát bạo lực dường như không còn nữa. Đó là một kết quả đáng mừng cho tất cả những ai làm công tác giáo dục.

5. Hiệu quả của sáng kiến

5.1. Hiệu quả về khoa học

Qua kết quả khảo nghiệm ta có thể khẳng định các biện pháp đã có kết quả khi được vận dụng một cách phù hợp, sáng tạo với đặc điểm tình hình của nhà trường. Tuy kết quả chỉ là bước đầu nhưng đã tạo tiền đề vững chắc, nền tảng cho hoạt động của nhà trường trong các năm học tiếp theo.

Vấn đề nghiên cứu trên có thể áp dụng được ở tất cả các trường, tuy nhiên cần có sự quan tâm sâu sát và chỉ đạo từ chỉ bộ, BGH nhà trường cùng sự nỗ lực của cá nhân Tổng phụ trách Đội.

5.2. Hiệu quả về kinh tế

Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của đề tài rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như: Giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bên ngoài cho giáo viên và học sinh. Đề tài chỉ ra biện pháp dựa trên nguồn tài liệu mở được TPT sưu tập, tìm tòi và biên soạn. Do vậy nhà trường không mất kinh phí cho việc mời chuyên gia về tập huấn kiến thức.

Bên cạnh đó, đề tài chỉ ra những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế. Đó là việc cung cấp, rèn luyện cho HS rất nhiều kỹ năng hiệu quả để các em áp dụng vào cuộc sống như: kỹ năng nhận biết các dấu hiệu của BLHĐ biểu hiện qua các ứng xử hàng ngày giữa học sinh với nhau; kỹ năng bày tỏ chính kiến của mình để phê phán và

tiếp nhận các cách phòng tránh BLHĐ; kỹ năng hòa nhập và tham gia các nhóm bạn, hội bạn nhằm phòng tránh BLHĐ; kỹ năng làm chủ và ứng phó với hệ lụy do BLHĐ; kỹ năng kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi bị bạo hành; kỹ năng xử lý tình trạng khẩn cấp, bất thường khi xảy ra BLHĐ. Đó chính là lợi ích kinh tế lớn nhất mà đề tài mang lại. Đây chính là nguồn lợi kinh tế về tri thức vô giá, rất khó có thể kiểm đếm được.

5.3. Hiệu quả về xã hội

Trong thời gian thử nghiệm, áp dụng các biện pháp nêu trên nhà trường nhận được nhiều thông tin của học sinh về nhiều mặt trong đó có những thông tin về hiện tượng học sinh mâu thuẫn có khả năng xảy ra bạo lực để nhà trường kịp thời can thiệp giải quyết. Tập thể cán bộ, giáo viên đoàn kết, thân ái, có trách nhiệm cao trong công tác giáo dục và giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Học sinh chăm học, ngoan hơn (mặc dù vẫn còn những xích mích nhỏ nhỏ) nhưng không có hiện tượng BLHĐ xảy ra. Môi trường giáo dục của nhà trường được tốt lên, cảnh quan được cải thiện rất nhiều, chất lượng dạy và học ngày càng tăng. Các phong trào thi đua được các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đánh giá cao.

6. Tính khả thi

Nhằm xác định mức độ khả thi và mức độ cần thiết của các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ đã nêu ở trên tôi đã tổ chức điều tra, tổng số người tham gia là 400 em học sinh, 38 giáo viên và 50 phụ huynh. Kết quả điều tra như sau:

Bảng 3: Bảng khảo sát kết quả về mức độ cần thiết, tính khả thi và hiệu quả của giải pháp phòng tránh BLHĐ trong 2 năm gần đây.

Nội dung	Người đánh giá	Năm học 2022 - 2023		Năm học 2023 - 2024	
		Số lượng	%	Số lượng	%
Mức độ cần thiết	488 (HS+GV+PH)	350	71,5	480	98,3
Tính khả thi		150	30,7	458	93,8
Hiệu quả của hoạt động		100	20,5	460	94,5

Nhìn vào bảng số liệu trên ta thấy tỷ lệ giáo viên, học sinh, phụ huynh đánh giá về mức độ cần thiết, tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp giáo dục nâng cao kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh so với năm học 2022 – 2023 tăng lên rõ rệt. Tỷ lệ đánh giá mức độ cần thiết tăng lên 98,3 %, tính khả thi tăng 93,8% và hiệu quả của hoạt động 94,5%. Điều này cho thấy kết quả của các biện pháp trên sau khi đưa vào áp dụng đã mang lại rất nhiều hiệu quả đáng mừng. Đề tài nghiên cứu này có thể áp dụng được ở tất cả các nhà trường ở các cấp học khác nhau nếu như có sự đồng thuận ủng hộ cao của BGH và tập thể GV.

7. Thời gian thực hiện đề tài:

+ Từ tháng 8 năm 2023 đến tháng 03 năm 2024

8. Kinh phí thực hiện đề tài:

+ Tùy thuộc vào quy mô tổ chức các hoạt động và nguồn kinh phí hỗ trợ từ nhà trường.

PHẦN THỨ BA: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận chung

Hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh được diễn ra thường xuyên thông qua các hình thức như phát thanh măng non, giáo dục theo chủ điểm tháng, thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm... Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn đề tài đã đề xuất 5 biện pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ đó là:

Thứ nhất: Tuyên truyền giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ thông qua tiết HĐTN dưới cờ, sinh hoạt Đội, sinh hoạt lớp, chương trình PTMN

Thứ hai: Tổ chức cuộc thi vẽ tranh cổ động, sáng tác tiểu phẩm với chủ đề “Thiếu nhi Tản Hồng nói không với BLHĐ”

Thứ ba: Thành lập và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ “Tình bạn ”

Thứ tư: Thực hiện tốt vai trò của tổ tham vấn học đường trong việc tư vấn, hỗ trợ, giải quyết các tình huống về BLHĐ xảy ra.

Thứ năm: Thiết lập hộp thư “Điều muốn nói” nhằm lắng nghe những tâm tư thầm kín và hỗ trợ giải đáp thắc mắc của HS liên quan đến BLHĐ

Trong các biện pháp nhằm cung cấp kỹ năng phòng tránh tình trạng BLHĐ xảy ra, khi vận dụng phải kết hợp một cách linh hoạt và nhuần nhuyễn, phải có mối quan hệ giữa các biện pháp để hiệu quả đạt cao nhất. Việc giáo dục đạo đức cho học sinh cần phải có sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội. Ngược lại, nếu vận dụng các giải pháp, biện pháp vào không có sự kết hợp, giữa các giải pháp và biện pháp không có mối quan hệ với nhau thì kết quả, hiệu quả thu được sẽ không cao.

Qua quá trình thực hiện đề tài này và những kết quả thu được tôi rút ra được bài học muốn đề tài thực hiện thành công cần phải nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên, nhân viên trong công tác phòng tránh BLHĐ. Giáo dục kỹ năng sống cho đội viên thông qua các giờ học, chương trình phát thanh măng non của Liên đội, thông qua các tiết hoạt động trải nghiệm dưới cờ, sinh hoạt lớp, sao, Đội. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường trong công tác quản lý học sinh. Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh. Tuyên dương, động viên kịp thời những cá nhân tập thể thực hiện tốt công tác phòng tránh BLHĐ.

2. Kiến nghị, đề xuất

Giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ có ý nghĩa quan trọng và cần thiết, là một bộ phận của giáo dục nói chung, của giáo dục đạo đức nói riêng trong nhà trường tiểu học. Muốn đạt được hiệu quả giáo dục, trang bị cho các em những

kiến thức kỹ năng cần thiết phòng tránh BLHĐ đảm bảo an toàn trật tự trong trường học tôi mong muốn:

- Đối với nhà trường:

BGH đặc biệt quan tâm giúp đỡ về phương tiện, cơ sở vật chất, kinh phí hơn nữa cho công tác Đội và phong trào thiếu nhi của nhà trường phát triển lớn mạnh.

Quán triệt nội dung “mỗi thầy cô giáo là tấm gương mẫu mực cho học sinh noi theo”, sự tận tụy yêu thương chân thành của người thầy sẽ tác động tới hành vi và nhận thức của các em với mọi người xung quanh.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, lôi cuốn học sinh tham gia tích cực vào những hoạt động lành mạnh, bổ ích, có tính giáo dục cao. Từ đó, giúp các em tránh xa được các trò chơi điện tử, game online hay các tệ nạn khác góp phần ngăn chặn BLHĐ.

Tuyên truyền tốt tới phụ huynh học sinh để họ có những nhận thức đúng đắn về vấn đề bạo lực từ đó tạo điều kiện cho con em mình có môi trường thân thiện, giao tiếp ứng xử đúng mực, văn minh.

- Đối với GV – TPT Đội:

Người giáo viên TPT Đội phải thực sự tâm huyết, yêu thương học sinh, mong muốn các em có một sân chơi bổ ích để có thể vừa học vừa chơi một cách hiệu quả.

GV TPT Đội phải đưa ra được kế hoạch thật khoa học, cụ thể và triển khai thực hiện một cách đầy đủ, rõ ràng tới GVCN – Phụ trách chi đội và tất cả các đội viên về hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ.

Sau mỗi chương trình GV TPT Đội cần nhận xét, tuyên dương những gì các em đã làm tốt và nhắc nhở những hạn chế để các lớp tiếp theo có thể phát huy những ưu điểm của lớp trước và không mắc lỗi tương tự nữa. GV TPT đội cũng cần rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động để tổ chức được tốt hơn, đa dạng hơn nữa các hoạt động giáo dục.

- Đối với GVCN – Phụ trách chi đội:

GVCN trước hết phải là những người gương mẫu, có tác phong đạo đức chuẩn mực, có hành vi ứng xử văn hóa trong cuộc sống hàng ngày và trong quá trình giảng dạy để học sinh noi theo.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở tích hợp các kỹ năng sống cho học sinh.

Tạo điều kiện để các em bày tỏ ý kiến, hướng dẫn các em biết cách quan tâm, chia sẻ với thầy cô, bạn bè, cha mẹ. Khuyến khích học sinh thông báo những biểu hiện về BLHĐ cho giáo viên.

Nhận biết những dấu hiệu bạo lực ở học sinh. Các dấu hiệu cho thấy hành vi bạo lực sắp xảy ra bao gồm học sinh giảm hứng thú học tập, thích chơi hoặc xem các trò chơi game bạo lực, tâm trạng chán nản, hay nói về những tuyệt vọng khát vọng về sức mạnh và có thái độ cô lập với học sinh khác, thiếu kỹ năng kiểm chế bản thân mình.

- Đối với các cấp quản lý:

Tổ chức hội thảo chuyên đề cho các trường về “công tác chủ nhiệm lớp”. Tổ chức cuộc thi phòng chống BLHĐ cho học sinh, mở các lớp về kỹ năng sống cho học sinh trong các dịp hè và các hoạt động ngoại khóa phong phú.

Cần có các văn bản quy định để quản lý tốt hơn các dịch vụ vui chơi, các trò chơi mang tính bạo lực, quy định thời gian mở cửa, đóng cửa của các quán dịch vụ.

Chính quyền các cấp quản lý chặt chẽ ngăn chặn các loại văn hoá phẩm mang tính bạo lực, nghiêm cấm việc buôn bán các thứ đồ chơi có tính bạo lực.

Ngành viễn thông quản lý không cho chơi trò chơi điện tử mang tính bạo lực.

Nhà trường và cộng đồng xã hội cần tạo một môi trường an toàn xung quanh nhà trường. Cần có sự phối hợp các cấp các ngành, tạo sự đồng thuận giữa các lực lượng giáo dục.

Trên đây là một số giải pháp nhỏ của tôi nhằm nâng cao các kỹ năng cần thiết giúp học sinh phòng tránh BLHĐ xảy ra để đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong trường học. Trong bài viết chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót. Rất mong sự góp ý, giúp đỡ của BGH, của các anh chị và bạn bè đồng nghiệp để tôi áp dụng hiệu quả các biện pháp trên vào việc giáo dục học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

Tản Hồng, ngày 27 tháng 04 năm 2024

Người viết

Trần Thị Thuận

MỤC LỤC

PHẦN THỨ NHẤT: ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	2
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu.....	2
4. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
5. Phương pháp nghiên cứu.....	2
6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu.....	2
PHẦN THỨ HAI: BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG TRÁNH BLHĐ CHO HỌC SINH TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC	3
1. Cơ sở lý luận	3
1.1. Một số khái niệm.....	3
1.2. Ý nghĩa của việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh...3	
1.3. Chuẩn yêu cầu cần đạt của việc giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ cho học sinh tại trường Tiểu học.....	4
1.4. Nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ.....	5
2. Thực trạng của vấn đề	6
2.1. Đặc điểm chung của Liên đội Tiểu học.....	6
2.2. Thực trạng của hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ trước khi áp dụng sáng kiến.....	6
2.3. Nguyên nhân:.....	7
3. Các biện pháp thực hiện	8
3.1. Tuyên truyền giáo dục kỹ năng phòng tránh BLHĐ thông qua tiết HĐTN dưới cờ, sinh hoạt Đội, sinh hoạt lớp, chương trình PTMN.....	8
3.2. Tổ chức cuộc thi vẽ tranh cổ động, sáng tác tiểu phẩm với chủ đề “Thiếu nhi Tân Hồng nói không với BLHĐ”.....	10
3.3. Tổ chức thành lập và sinh hoạt Câu lạc bộ “Tình bạn”.....	11
3.4. Thực hiện tốt vai trò của tổ tham vấn học đường trong việc tư vấn, hỗ trợ, giải quyết các tình huống về BLHĐ xảy ra.....	12
3.5. Thiết lập hộp thư “Điều muốn nói ” nhằm lắng nghe những tâm tư thầm kín và hỗ trợ giải đáp thắc mắc của HS liên quan đến BLHĐ.....	14
4. Kết quả khảo nghiệm	15
5. Hiệu quả của sáng kiến	17
6. Tính khả thi	17
7. Thời gian thực hiện đề tài:	18
8. Kinh phí thực hiện đề tài:	18
PHẦN THỨ BA: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	19
1. Kết luận chung.....	19
2. Kiến nghị, đề xuất.....	19

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
1	BLHĐ	BLHĐ
2	BGH	Ban giám hiệu
3	GV	Giáo viên
4	HS	Học sinh
5	PH	Phụ huynh
6	TPT	Tổng Phụ trách
7	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
8	BGK	Ban giám khảo
9	CLB	Câu lạc bộ
10	HĐTN	Hoạt động trải nghiệm
11	PTMN	Phát thanh măng non